TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HSST
Ngày 18 - 05 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phàng Thị Cở
2. Ông Tẩn Láo San

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 05 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai (Đường Điện Biên, thị trấn Bát Xát, huyện B, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 04 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/HSST-QĐ ngày 04 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo:

Vàng Thị L, tên gọi khác: Không - Sinh ngày 12 tháng 10 năm 1970 tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng A Chá (đã chết) và bà Hầu Thị Súa. Bị cáo có chồng Tráng Seo Cở (đã chết), bị cáo có 05 người con lớn nhất sinh năm 1985 nhỏ sinh năm 2003. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/03/2023, tạm giam từ ngày 18/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai " Có mặt tại phiên tòa".

***Người bào chữa cho bị cáo*:** Bà Trần Thị Chinh - sinh năm 1979 Là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Sùng A Páo – sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ 04, thị trấn Bát Xát, huyện B, tỉnh Lào Cai (Có mặt).

- *Người chứng kiến:* Anh Tráng A D - sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn N, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 12/3/2023, tổ công tác Công an xã Y làm nhiệm vụ tại đường tỉnh lộ 158, huyện B phát hiện Vàng Thị L đang đi bộ hướng về xã A Lù, có biểu hiện nghi vấn tội phạm về ma túy, tổ công tác yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Vàng Thị L tự giác lấy từ trong túi vải màu đen đang đeo trên người ra 02 (Hai) gói nilon màu hồng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận 02 (Hai) gói đều chứa ma túy Heroine mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an xã Y lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Về nguồn gốc ma túy, Vàng Thị L khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 11/3/2023 Vàng Thị L đi bộ từ nhà đến chợ Y Tý gặp một người đàn ông không quen biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi Vàng Thị L có mua hàng không, Vàng Thị L hiểu đó là Heroine.Vàng Thị L mua 01 gói ma túy heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Vàng Thị L cất vào túi vải màu đen đang đeo trên người đi về nhà, về đến nhà Vàng Thị L đi vào bếp mở túi nilon màu hồng thấy bên trong là ma túy heroine, Vàng Thị L dùng móc tay cấu ra một ít để sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong Vàng Thị L dùng tay bẻ vỡ số ma túy ra và dùng tay xé túi nilon màu hồng thành hai mảnh rồi chia số ma túy thành hai phần gói lại bằng túi nilon màu hồng rồi cất dấu vào túi vải đen. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Vàng Thị L tiếp tục lấy gói ma túy ra dùng tay lấy một ít ra sử dụng sau đó cất vào túi vải để ở đầu giường rồi đi ngủ. Đến sáng ngày 12/3/2023 Vàng Thị L đi cắt cỏ cho trâu và mang theo túi vải màu đen, đến khoảng 11 giờ cùng ngày Vàng Thị L đi về nhà theo đường tỉnh lộ 158 thì bị Công an xã Y phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Vụ án được chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra theo thẩm quyền. Ngày 12/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B ra quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Vàng Thị L.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 13/3/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

Mẫu M1: 01(một) gói được gói ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng là 0,27 gam. Trích 0,08 gam tiến hành giám định, còn lại 0,19 gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Mẫu M2: 01 (một) gói được gói ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng là 1,07 gam. Trích 0,09 gam tiến hành giám định, còn lại 0,98 gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 80/KL- GĐMT ngày 15/03/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: M1: 0,27 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục; M2: 1,07 gam gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định đều là loại chất ma tuý Heroine.

Cáo trạng số 13/ CT-VKS ngày 19/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Vàng Thị L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Vàng Thị L với mức án từ 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu mẫu M1: 0,19 (Không phẩy mười chín) gam; mẫu M2: 0,98 (Không phẩy chín mươi tám) gam Heroine còn lại sau giám định cùng mảnh nilon màu hồng và 01 túi vải màu đen, có 04 khóa, có dây đeo, trên túi có lô gô " PHI LONG" đã qua sử dụng để tiêu hủy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vàng Thị L.

Về án phí: Bị cáo Vàng Thị L thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,bị cáo Vàng Thị L được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày lời bào chữa đối với bị cáo Vàng Thị L. Đề nghị Hội đồng xét xét xử căn cứ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số hạn chế về nhận thức. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo với mức án 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tống tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 11 giờ

35 phút ngày 12/3/2023, tổ công tác Công an xã Y làm nhiệm vụ tại đường tỉnh lộ 158, huyện B phát hiện Vàng Thị L đang đi bộ hướng về xã A Lù, có biểu hiện nghi vấn tội phạm về ma túy, tổ công tác yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Vàng Thị L tự giác lấy từ trong túi vải màu đen đang đeo trên người ra 02 (Hai) gói nilon màu hồng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận 02 (Hai) gói đều chứa ma túy Heroine, Vàng Thị L khai nhận là Heroine mua về mục đích để sử dụng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vàng Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo đã coi thường pháp luật cố ý tàng trữ 1,34 (Một phẩy ba mươi tư) gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.Vì vậy,cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 –Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Vàng Thị L. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Vàng Thị L mức án từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị của người bào chữa là nhẹ so với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vàng Thị L, do Vàng Thị L không biết họ tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không xác định được để xử lý, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vàng Thị L ngày 11/03/2023 đến ngày 12/3/2023 Vàng Thị L đã 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy, do chỉ có lời khai của Vàng Thị L ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xử lý Vàng Thị L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại tại mẫu M1: 0,19 (Không phẩy mười chín) gam; mẫu M2: 0,98 (Không phẩy chín mươi tám) gam Heroine và 01 túi vải màu đen, có 04 khóa, có dây đeo, trên túi có lô gô "PHI LONG" đã qua sử dụng. Xét thấy đây là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo Vàng Thị L có giấy chứng nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vì vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Thị L 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 12/03/2023.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01(Một) bì tái niêm phong, bên trong có mẫu M1: 0,19 (Không phẩy mười chín) gam; mẫu M2: 0,98 (Không phẩy chín mươi tám) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục đều là ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Nguyễn Gia Long, Nguyễn Văn Phi, 01 dấu điểm chỉ ghi " ngón trỏ phải của Vàng Thị L", hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt của phong bì có ghi: " Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của Vàng Thị L ngày 12/3/2023 tại Thôn N, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai". 01 (Một) túi vải màu đen, có 04 khóa, có dây đeo, trên túi có lô gô " PHI LONG" đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/04/2023 giữa Công an huyện B, tỉnh Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Vàng Thị L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
- VKS tỉnh
-VKSH BX;
-CAhuyện BX 3;
- Bị cáo;
-Người bào chữa
- Sở TP
- T.H.A 2;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thanh Hương